TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 460/2026/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hoàng Thị Vân;

2/ Ông Phạm Văn Tuyền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Bích Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà**:* Bà Đỗ Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp về ly hôn".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hà Danh V, sinh năm 1989;

Số CCCD số: 077089011019 do Cục Q về trật tự xã hội cấp ngày 15/9/2023.

Địa chỉ: Tổ F, ấp L, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Mai N, sinh năm: 1995;

Số CCCD số: 086195000075 do Cục Q về trật tự xã hội cấp ngày cấp ngày 26/12/2021.

Địa chỉ: Số F đường F, KDC B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 134 do Ủy ban nhân dân phường B (Phường G, Quận H cũ), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/11/2020 cho ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N không còn giá trị.

2.2/ Về con chung: Ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N xác nhận có 01 con chung tên là Hà Danh Thiên P, sinh ngày 25/10/2020, giới tính: Nam. Ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N thống nhất sau khi ly hôn, bà Lê Thị Mai N là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hà Danh Thiên P đến đủ 18 tuổi.

2.3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hà Danh V cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*)/tháng.

Ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 10 dương lịch hàng tháng tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 10/4/2026 cho đến khi trẻ Hà Danh Thiên P đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Trường hợp ông Hà Danh V không thực hiện việc cấp dưỡng cho con theo thỏa thuận thì bà Lê Thị Mai N có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Hà Danh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Lê Thị Mai N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hà D Vũ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông Hà Danh V phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2.4/. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hà Danh V và bà Lê Thị Mai N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí*: Án phí của vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và án phí của nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), ông Hà Danh V phải chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000961 ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hà Danh V phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Uỷ ban nhân dân phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

2 000022 003209

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Trang